TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2025/HS-ST
Ngày: 24 - 3 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Trung Hiếu.**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Đắc Thắng.**

Bà **Nguyễn Thị Tưởng.**

Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Hồng Mơ –** Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà **Triệu Thị Ngân Hà** – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2025/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Tân N, sinh ngày 14/01/1991, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thẻ CCCD: 0790910237XX. Nơi ĐKHKTT: Số 36/2 Hẻm 229 Tân Kỳ Tân Q, phường S, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở hiện tại: ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông Nguyễn Long K1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị G (đã chết); Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không;

- Tiền sự: 01 lần: Năm 2020 Tòa án nhân dân huyện B1, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (số 1100/QĐ-TA ngày 11/12/2020), thời gian 15 tháng. Chấp hành xong ngày 22/12/2021.

- Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 22/02/2024 chuyển tạm giam ngày 01/3/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tiền Giang. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**** Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tân N:*** Luật sư **Dương Thị C** - thuộc Đoàn luật sư tỉnh Tiền Giang. (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. **Trịnh Đình Đ,** sinh năm 1989. (vắng mặt)

Nơi cư trú: Xóm Q, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

2. **Bùi Văn P**, sinh năm 1986. (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- *Người làm chứng:*

1. **Nguyễn Hoàng N1**, sinh năm 1989. (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp T2, xã Đ, huyện U, tỉnh Tiền Giang.

2. **Huỳnh Phong C**, sinh năm 1985. (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp H, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

3. **Âu Hoàng A**, sinh năm 1987. (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp O, xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

4. **Nguyễn Thanh T**, sinh năm 1980. (vắng mặt)

Nơi cư trú: khu phố 1, phường 1, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

5. **Ngô Minh T2**, sinh năm 1993. (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp 6, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

6. **Lê Nhựt T3**, sinh năm 1997. (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp Y, xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

7. **Đặng Thanh T4**, sinh năm 1997. (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp A, xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

8. **Ngô Thị Diễm K**, sinh năm 1997. (có mặt)

Nơi cư trú: ấp L, xã G, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 11 giờ 30 phút ngày 22/02/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C phối hợp Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an tỉnh Tiền Giang và Công an xã E, huyện C kiểm tra, phát hiện Nguyễn Tân N, đang tàng trữ trái phép chất ma túy trên xe môtô biển kiểm soát 51L6 - 95XX đậu bên lề đường huyện lộ 35, thuộc ấp D, xã E, huyện C, tỉnh Tiền Giang nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tang vật gồm:

- 01 gói nylon màu trắng hàn kín một đầu, có khe bóp hở một đầu, có viền đỏ bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy (Ký hiệu Gói 1); 01 nỏ thủy tinh dùng để sử dụng ma túy;

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng;

- 01 xe mô tô biển số 51L6 – 95XX.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Tân N tại phòng trọ thuộc ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang, thu giữ:

- 08 gói nylon hàn kín một đầu, có khe bóp hở một đầu trong đó có 04 gói nylon có viền màu đỏ (ký hiệu Gói 2); 01 gói nylon có viền màu xanh bên trong có chứa tinh thể nghi là chất ma túy (ký hiệu Gói 3);01 gói nylon có viền màu xanh bên trong có chứa tinh thể nghi là chất ma túy; 01 gói nylon có viền màu đỏ bên trong có chứa 02 viên nén màu

xanh; 01 gói nylon màu đỏ bên trong có chứa 2 viên nén không rõ màu (ký hiệu Gói 4). Tất cả được thu giữ và niêm phong theo quy định;

- 30 ống thủy tinh màu trắng trong suốt; 04 ống thủy tinh màu xanh trong đó có 01 ống có đầu phình to; 03 ống thủy tinh màu trắng đục và 01 ống thủy tinh màu trắng có 01 đầu phình to bị bể;;

- 01 hộp quẹt gas màu trắng; 01 hộp quẹt tự chế; 02 đồ bóp tay bằng nhựa; 01 bình gas mini, phía trên có gắn đầu khò.

- 01 máy tính bảng không rõ nhãn hiệu, tên CP3667ATvà thu giữ một số dụng cụ có liên quan đến việc phân chia ma túy;

Căn cứ kết luận giám định số 29/KL-KTHS ngày 25 tháng 02 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận:

- Gói 1: Các mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 10,0561 gam, loại Methamphetamine.

- Gói 2: Các mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 22,4653 gam, loại Methamphetamine.

- Gói 3: Các mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,4994 gam, loại Methamphetamine.

- Gói 4: Các mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,7780gam loại Ketamine;

- Mẫu 02 viên nén màu xanh và 02 viên nén không rõ màu sắc gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,7023 gam, loại MDMA.

Tổng khối lượng chất ma túy đã thu giữ:34,7231 gam gồm: 33,0208 gam chất ma túy loại Methamphetamine, 1,7023 gam chất ma túy loại MDMA và 0,7780 gam chất ma túy loại Ketamine.

Quá trình điều tra xác định Nguyễn Tân N có hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy và "Sản xuất, tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy" như sau:

* *Đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy*:

Từ tháng 08/2023 đến tháng 02/2024, Nguyễn Tân N đến tỉnh Tiền Giang thuê nhà trọ sinh sống và mua ma túy từ thành phố Hồ Chí Minh của nhiều người (không rõ họ tên địa chỉ), về bán lại cho các đối tượng nghiện để kiếm lời và để có ma túy sử dụng. Ngày 20/02/2024, Nguyễn Tân N khai liên hệ đối tượng tên thường gọi D) không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) mua 03 gói ma túy đá, mỗi gói khối lượng khoảng 10 gam (hộp 10) với giá tổng cộng 4.000.000 đồng; D thông qua dịch vụ giao hàng cho N 02 gói, N giữ nguyên 01 gói, phân chia 01 gói thành 04 gói nhỏ, cất giấu tại nhà trọ thuộc ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Ngày 21/02/2024, N tiếp tục nhận 01 gói ma túy như thỏa thuận, sau đó để trên giỏ đựng đồ xe mô tô biển kiểm soát 51L6 - 95XX, đến ngày 22/02/2024 khi N điều khiển xe mô tô 51L6 - 95XX đến ấp D, xã E, huyện C, tỉnh Tiền Giang thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt giữ. Trước đó, N được D cho 01 gói ma túy loại Ketamine và 04 viên ma túy tổng hợp (MDMA), N mang về cất giấu tại phòng trọ. Mục đích N mua, tàng trữ các gói ma túy đá, 01 gói

Ketamine và 04 viên ma túy tổng hợp trên nhằm phân chia thành các gói nhỏ để bán lại cho đối tượng nghiện.

Quá trình điều tra xác định Nguyễn Tân N đã bán ma túy cho các đối tượng sau:

1. Bán ma túy cho **Nguyễn Hoàng N1**, sinh năm 1989, nơi cư trú: ấp T2, xã Đ, huyện U, tỉnh Tiền Giang tổng cộng 02 lần. Lần 1 vào khoảng giữa tháng 02/2024, N1 mua của N một gói ma túy đá giá 1.500.000 đồng; lần 2 vào ngày 21/02/2024, N1 mua của N một gói ma túy đá (khoảng 5 gam) giá 2.400.000 đồng.

2. Bán ma túy cho **Huỳnh Phong C**, sinh năm 1985, nơi cư trú: ấp H, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang tổng cộng 02 lần. Thời gian vào khoảng tháng 10/2023, mỗi lần cách nhau khoảng 7 ngày, mỗi lần C mua 01 gói ma túy đá giá từ 200.000 đồng – 300.000 đồng.

3. Bán ma túy cho **Âu Hoàng A** (thường gọi là Bích), sinh năm 1987, nơi cư trú: ấp O, xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang tổng cộng 02 lần, mỗi lần một gói ma túy đá giá 1.000.000 đồng thời gian khoảng tháng 02/2024.

4. Bán ma túy cho **Nguyễn Thanh T**, sinh năm 1980, nơi cư trú: Khu phố 1, Phường 1, thị xã C, tỉnh Tiền Giang 01 lần, số lượng 01 gói ma túy đá nửa gói 10 (05 gam), giá tiền 2.000.000 đồng, thời gian vào tháng 08/2023.

5. Bán ma túy cho **Ngô Minh T2**, sinh năm 1993, nơi cư trú: Ấp 6, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang khai nhận có mua ma túy đá của N khoảng 4-5 lần, mỗi lần một gói ma túy đá giá từ 400.000 đồng đến 1.000.000 đồng, thời gian từ tháng 11/2023 đến tháng 02/2024.

6. Bán ma túy cho **Lê Nhựt T3**, sinh năm 1997, nơi cư trú: ấp Y, xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang (T3 Cá Biển) vào ngày 16/02/2024, số lượng 01 gói ma túy đá một góc tư của gói 10 (2,5 gam), giá tiền 1.500.000 đồng.

7. Bán ma túy cho **Đặng Thanh T4**, sinh năm 1997, nơi cư trú: ấp A, xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang (T4 xì), thời gian vào khoảng tết nguyên đán 2024, số lượng 01 gói ma túy đá (khoảng 2,5 gam), giá tiền 1.500.000 đồng.

Ngoài ra, Nguyễn Tân N khai bán cho một số người khác không rõ họ tên, địa chỉ. Về số tiền thu lợi bất chính Nguyễn Tân N khai mỗi gói ma túy có khối lượng 10 gam sau khi đem về phân chia sử dụng và bán lại thu lời khoảng 1.000.000 đồng. Từ tháng 8/2023 đến ngày 22/02/2024, N thu lợi do bán ma túy khoảng 10.000.000 đồng.

** Đối với hành vi sản xuất, tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy*:

Nguyễn Tân N khai nhận đã 02 lần mua ống thủy tinh thẳng, màu trắng trên ứng dụng bán hàng online Lazada, mỗi lần 30 ống với giá 30.000 đồng, sau đó đem về nơi ở trọ dùng các dụng cụ như quẹt gas, đồ bóp tay bằng cao su để chế tạo các ống thủy tinh thẳng thành các ống thủy tinh có đoạn uốn cong và một đầu to tròn dạng phễu (nỏ) để sử dụng trái phép chất ma túy đá. Lần đầu N mua 30 ống thủy tinh đã thổi thành các nỏ để sử dụng ma túy sau đó vứt bỏ hoặc cho người khác chỉ còn lại 02 ống (hiện đang thu giữ). Lần 2 N mua 30 ống cách ngày bị bắt (22/02/2024) khoảng 15 ngày và cất giữ tại phòng trọ dự định thổi thành dụng cụ sử dụng ma túy đá (nỏ) nhưng

chưa thực hiện thì lực lượng khám xét thu giữ. N khai không có bán ống thủy tinh (nỏ) cho người khác.

* Về trách nhiệm của những người có liên quan:

- Trên cơ sở số điện thoại 09061989xx và tài khoản ngân hàng VCB Sài Gòn số 0331003945960, Nguyễn Tân N khai đã liên lạc mua ma túy. Qua tra cứu số tài khoản thông tin tên Nguyễn Minh D, sinh năm 1985, đăng ký HKTT: 204 Lô L, chung cư Nguyễn K, Phường X, Quận Y, thành phố Hồ Chí Minh. Qua xác minh, có người tên Nguyễn Minh D, sinh năm 1985 đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ trên nhưng Lô chung cư Nguyễn K đã di dời từ năm 2010. Nguyễn Minh D chuyển sang sinh sống tại căn hộ 15-11A Block A chung cư Lê Thành số 198A M, phường A1, quận T1, thành phố Hồ Chí Minh. Xác minh tại Công an phường A1 thì tại căn hộ 15-11A Block A chung cư Lê T số 198A Mã Lò, phường A1, quận T1, thành phố Hồ Chí Minh không có người tên Nguyễn Minh D tại đây. Với tài liệu chứng cứ thu thập chưa đủ căn cứ khởi tố Nguyễn Minh D về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy". Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tiền Giang sẽ tiếp tục phối hợp với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục xác minh, truy tìm, điều tra làm rõ thông tin đối tượng, khi có đủ căn cứ sẽ đề nghị xử lý sau.

- Việc Nguyễn Tân N cất giữ trái phép chất ma túy và sản xuất, tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng thuê trọ thuộc ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang do Bùi Văn P quản lý.Ông Bùi Văn P và Ngô Thị Diễm K (sống chung như vợ chồng với Nguyễn Tân N) không biết Nguyễn Tân N sử dụng, mua bán trái phép chất ma túy và sản xuất, tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy, nên Cơ quan điều tra không khởi tố, xử lý hình sự Bùi Văn P và Ngô Thị Diễm K với vai trò đồng phạm là có căn cứ.

Đối với xe mô tô gắn kiểm soát 51L6-95X; Số khung: RLHHC120XBY134306; Số máy: HC12E2934404, Nguyễn Tân N khai mua năm 2022 tại Bình Dương với giá 4.000.000 đồng của một người không rõ họ tên địa chỉ. Kết quả xác minh xe của ông Trịnh Đình Đ, sinh năm 1989. Địa chỉ: xóm Q, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên đứng tên sở hữu. Hiện ông Đ không yêu cầu gì đối với xe trên.

Căn cứ Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015 (Nghị định số 19/2018/NĐ-CP). Trường hợp các chất ma túy không được quy định trong cùng một điểm, một khoản của điều luật được hướng dẫn tại Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP.

Trên cơ sở hướng dẫn Điều 5 (Nghị định số 19/2018/NĐ-CP) xác định tổng phần trăm: khối lượng34,7231 gam chất ma túy loại Methamphetamine, MDMA và 0,7780 gam chất ma túy loại Ketamine mà Nguyễn Tân N tàng trữ nhằm mục đích mua bán như sau:

Tính phần trăm tổng khối lượng 02 chất ma túy theo khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự:

+ Tỷ lệ phần trăm khối lượng của Methamphetamine, MDMA so với mức tối thiểu đối với Methamphetamine, MDMA được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự: (34,7231/100 gam) *100 = 34,72%.

+ Tỷ lệ phần trăm khối lượng của Ketamine so với mức tối thiểu đối vớichất ma túy khác ở thể rắn được quy định tại điểm e khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự: (0,7780/300 gam)*100 = 0,26%.

Tỷ lệ phần trăm về khối lượng của các chất ma túy Methamphetamine, MDMA và Ketamine theo khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự: 34,72%+ 0,26% = 34,98 %.

Do tỷ lệ phần trăm về khối lượng của hai chất ma túy theo khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự là 34,98% (nhỏ hơn 100% - không đủ truy tố theo khoản 4).

Vì vậy hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy" của Nguyễn Tân N đủ cơ sở truy tố theo điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự: *h) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này.*

Tại bản cáo trạng số 08/CT-VKSTG-P1 ngày 16 tháng 01 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Nguyễn Tân N về các tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội "Sản xuất, tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại các điểm b, đ khoản 2 Điều 254 Bộ luật Hình sự.

**** Tại phiên tòa sơ thẩm:***

Bị cáo Nguyễn Tân N thừa nhận hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang đã truy tố, bị cáo tỏ thái độ ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Trong phần tranh luận và luận tội, đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu: Bị cáo Nguyễn Tân N đã thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã truy tố. Tại phiên tòa hôm nay Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên Cáo trạng không có thay đổi bổ sung gì. Từ đó đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tân N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Sản xuất, tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy".

+ Về hình phạt: áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm b, đ khoản 2 Điều 254; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Tân N 15 đến 16 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và từ 05 đến 06 năm tù về tội Sản xuất, tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt hai tội trên đối với bị cáo.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước các vật chứng còn giá trị sử dụng, tịch thu tiêu hủy các vật chứng không còn giá trị sử dụng trong vụ án.

Người bào chữa cho bị cáo Luật sư Dương Thị C trình bày: Thống nhất với tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang đã truy tố; đồng thời cho rằng bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, mới phạm tội lần đầu, sau khi bị phát hiện đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo không có tình tiết tăng nặng nên đề nghị

Hội đồng xét xử xem xét áp dụng mức hình phạt nhẹ nhất cho bị cáo, không có ý kiến đối với xử lý vật chứng và các vấn đề khác.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét áp dụng hình phạt nhẹ nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Việc vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, nhân chứng. Xét thấy, trong giai đoạn điều tra những người này đã được Cơ quan điều tra lấy lời khai đúng theo trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên việc vắng mặt của các đương sự không làm ảnh hưởng đến việc xét xử đối với bị cáo tại phiên tòa. Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng theo quy định tại khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tiền Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3]. Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, của những người liên quan và người làm chứng thể hiện: Vào ngày 22/02/2024, trên địa bàn huyện C, tỉnh Tiền Giang, Nguyễn Tân N bị bắt quả tang và khám xét nơi ở thu giữ tổng cộng khối lượng 34,7231 gam ma túy gồm: 33,0208 gam ma túy loại Methamphetamine, 1,7023 gam ma túy loại MDMA và 0,7780 gam ma túy loại Ketamine nhằm mục đích bán lại cho người khác sử dụng và 02 lần mua 30 ống thủy tinh hình trụ tròn, mục đích sử dụng đầu khò có gắn bình gas mini sản xuất thành nỏ thủy tinh là dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó Cáo trạng truy tố bị cáo về các tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" và "*Sản xuất, tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 và các điểm b, đ khoản 2 Điều 254 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4]. Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, bị cáo có đủ nhận thức để biết ma tuy là chất gây nghiện, có tác hại đến sức khỏe của người sử dụng, gây nên ảo giác, mất kiểm soát hành vi và còn là tác nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Nhưng vì tham lam muốn có tiền tiêu xài và thỏa mãn nhu cầu của bản thân nên bị cáo đã bất chấp thực hiện hành vi. Khối lượng ma túy bị cáo mua bán tổng 34,7231 gam gồm: 33,0208 gam chất ma túy loại Methamphetamine, 1,7023 gam chất ma túy loại MDMA và 0,7780 gam chất ma túy loại Ketamine. Ngoài ra, bị cáo còn có hành vi mua dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy cụ thể là 30 ống thủy tinh. Điều đó cho thấy bị cáo rất liều lĩnh, có thái độ xem thường pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến trật tự

quản lý độc quyền chất gây nghiện của Nhà nước mà còn ảnh hưởng rất xấu đến an ninh, trật tự tại địa bàn, nên cần xử lý thật nghiêm khắc là cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài nhằm răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bản thân bị cáo chưa có tiền án, sau khi phạm tội thật thà khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên bị cáo nhiều lần mua, bán trái phép chất ma túy, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Do vậy Hội đồng xét xử xem xét định mức hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[6]. Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung quỹ Nhà nước các vật chứng có giá trị sử dụng gồm: 01 điện thoại di động, 01 xe mô tô và 01 máy tính bảng. Tịch thu tiêu hủy các vật chứng, tài sản không còn giá trị sử dụng là các loại ma túy, các đồ vật liên quan đến việc mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy.

[7]. Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Đối với ý kiến và đề nghị của Luật sư Hội đồng xét xử có xem xét khi nghị án.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tân N phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" và tội "*Sản xuất, tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy*".

Về hình phạt: Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm b, đ khoản 2 Điều 254; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tân N 15 (mười lăm) năm tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" và 05 (năm) năm tù về tội "*Sản xuất, tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy*". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/02/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

* Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại đi động nhãn hiệu SAMSUNG S10+, màu trắng, số IMEI1: 354652107457954, IMEI2: 354653107457952 máy đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng bên trong máy.

+ 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 51L6-95XX; Số khung: RLHHC120XBY134306; Số máy: HC12E2934404 xe đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng bên trong máy.

+ 01 (một) máy tính bảng không rõ nhãn hiệu, tên CP3667AT máy đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng bên trong máy.

* Tịch thu tiêu hủy:

- 04 (bốn) túi niêm phong ký hiệu vụ số: 29/1, 29/2, 29/3, 29/4 ghi ngày 25 tháng 02 năm 2024 đều có chữ ký in họ tên Nguyễn Thị Kiều L (Giám định viên), Huỳnh Thị Diệu H (Giám định viên), Trần Thanh D1 (Trợ lý giám định viên), Trần Thanh N2 (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG trên 04 túi niêm phong (Bên trong có các vỏ gói nylon và chất ma túy còn lại sau giám định). Theo Kết luận giám định số 29/KL-KTHS ngày 25/02/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Tiền Giang và biên bản đóng gói niêm phong ngày 25/02/2024.

- 01 (một) túi niêm phong mã số PS2 23003250 có chữ số 394/KL-KTHS có hình dấu tròn màu đỏ của PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG trên túi niêm phong (Bên trong có một thẻ nhớ màu đen, kích cỡ micro, có in chữ "64GB, HIK VISION". Thẻ nhớ này được gắn trong 01 (một) camera IP màu trắng, phía trước có in chữ SriHome, mặt trước có dán thông số "ID:H874477NZLA 3.0Mpx") theo Kết luận giám định số 394/KL-KTHS ngày 16/04/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Tiền Giang và biên bản đóng gói niêm phong ngày 14/6/2024.

- 01 (một) hộp giấy màu nâu kích thước (14,5x8x6) cm, trên hộp giấy có dán tem có dòng chữ "LAZADA", bên ngoài hộp có dán băng keo màu vàng.

- 01 (một) đoạn giấy vệ sinh màu trắng.

- 01 (một) đoạn ống thủy tinh một đầu uốn cong dạng phễu.

- 01 (một) miếng ni lông màu trắng có chữ "Băng keo điện PVC NANO TÔ NGA DŨNG".

- 01 (một) hộp giấy màu nâu, kích thước (8x8x5) cm, bên ngoài có dán băng keo màu vàng sọc đen, có chữ "HÀNG DỄ VỠ - VUI LÒNG NHẸ TAY.

- 01 (một) hộp giấy màu cam, có nắp màu đen, kích thước (12x7,5x3) cm, bên ngoài có chữ LIGHTER CLASSIC FASHIONABLE.

- 01 (một) hộp gỗ kích thước (19x14,5x7) cm, bên ngoài có chữ "GKM".

- 01 (một) cân điện tử màu đen, kích thước (10x6x1,5) cm mặt sau có chữ "Digital Pocket Scale 500gx0.01g 2xAAA Baterries made in China".

- 01 (một) ống nhựa màu trắng nhọn một đầu, dài 14cm, đường kính 1,2cm.

- 75 (bảy mươi lăm) gói nylon màu trắng hàn kín một đầu, có khe bóp hở một đầu, có viền màu xanh một đầu, có kích thước (3x3,3) cm.

- 76 (bảy mươi sáu) gói nylon màu trắng hàn kín một đầu, có khe bóp hở một đầu, có viền màu đỏ, có kích thước (1,5x2) cm.

- 68 (sáu mươi tám) gói nylon màu trắng hàn kín một đầu, có khe bóp hở một đầu, có viền màu xanh dương một đầu, có in hình mặt cười, kích thước (1,9x2) cm.

- 09 (chín) gói nylon màu trắng hàn kín một đầu, có khe bóp hở một đầu, có viền màu cam một đầu, có kích thước (4x5,3) cm.

- 22 (hai mươi hai) gói nylon màu trắng hàn kín một đầu, có khe bóp hở một đầu, có viền màu đỏ một đầu, có kích thước (3x4) cm.

- 09 (chín) gói nylon màu trắng hàn kín một đầu, có khe bóp hở một đầu, có viền màu đỏ một đầu, có kích thước (4x6,5) cm.

- 61 (sáu mươi mốt) gói nylon màu trắng hàn kín một đầu, có khe bóp hở một đầu, có viền màu đỏ một đầu, có kích thước (1,8x2,5) cm.

- 88 (tám mươi tám) gói nylon màu trắng hàn kín một đầu, có khe bóp hở một đầu, có viền màu xanh dương một đầu, có kích thước (2x2,7) cm.

- 29 (hai mươi chín) gói nylon màu vàng hàn kín một đầu, có khe bóp hở một đầu, có in hình mặt cười, có kích thước (1,6x2) cm.

- 102 (một trăm lẻ hai) gói nylon màu trắng hàn kín một đầu, có khe bóp hở một đầu, có viền màu đỏ một đầu, có in hình mặt cười, có kích thước (1,8x3) cm.

- 58 (năm mươi tám) gói nylon màu trắng hàn kín một đầu, có khe bóp hở một đầu, có in hình môi, có kích thước (1,6x2) cm.

- 05 (năm) gói nylon màu trắng hàn kín một đầu, có khe bóp hở một đầu, có viền màu xanh dương một đầu, có kích thước (1,8x2,5) cm.

- 01 (một) gói nylon màu trắng hàn kín một đầu, có khe bóp hở một đầu, có viền màu đỏ một đầu, có kích thước (5x7,5) cm.

- 01 (một) gói nylon hàn kín một đầu, có khe bóp hở một đầu, màu đỏ, có kích thước (4x6) cm.

- 02 (hai) gói nylon hàn kín một đầu, có khe bóp hở một đầu, màu đỏ, có kích thước (1x3) cm.

- 01 (một) gói nylon hàn kín một đầu, có khe bóp hở một đầu, màu đỏ, có kích thước (2,5x2,5) cm.

- 01 (một) gói nylon màu trắng hàn kín một đầu, có khe bóp hở một đầu, có kích thước (1,5x1,8) cm.

- 01 (một) thùng xốp màu trắng, bên ngoài có dán băng keo màu vàng, kích thước (38x28x3) cm.

- 01 (một) hộp giấy màu trắng bên ngoài có chữ "Linh Nguyễn Footwear", kích thước (34x21,5x12) cm.

- 06 (sáu) ống hút màu xanh dương.

- 02 (hai) ống hút màu xanh lá.

- 02 (hai) ống hút màu cam.

- 04 (bốn) ống hút màu đỏ.

- 06 (sáu) ống hút màu hồng.

- 06 (sáu) ống hút màu trắng.

- 01 (một) hộp giấy màu trắng đen, kích thước (10x6x2) cm có chữ "Digital scale Professional Mini".

- 01 (một) cân điện tử màu đen, kích thước (9x6x2) cm, có chữ "Digital Pocket Scale 500gx0.1g" và 02 pin POWER CELL.

- 170 (một trăm bảy mươi) gói nylon màu trắng hàn kín một đầu, có khe bóp hở một đầu, có viền màu cam một đầu, có kích thước (4x5) cm.

- 197 (một trăm chín mươi bảy) gói nylon màu trắng hàn kín một đầu, có khe bóp hở một đầu, có viền màu đỏ một đầu, có kích thước (4x4) cm.

- 174 (một trăm bảy mươi bốn) gói nylon màu đỏ hàn kín một đầu, có khe bóp hở một đầu, có kích thước (4x6) cm.

- 98 (chín mươi tám) gói nylon màu trắng hàn kín một đầu, có khe bóp hở một đầu, có viền màu đỏ một đầu, có kích thước (1,5x2) cm.

- 40 (bốn mươi) gói nylon màu đen hàn kín một đầu, có khe bóp hở một đầu, có kích thước (4x6) cm.

- 100 (một trăm) gói nylon màu trắng hàn kín một đầu, có khe bóp hở một đầu, có viền màu đỏ một đầu, có kích thước (1,8x2,5) cm.

- 20 (hai mươi) gói nylon màu trắng hàn kín một đầu, có khe bóp hở một đầu, có viền màu đỏ một đầu, có kích thước (4,3x6,3) cm.

- 04 (bốn) gói nylon màu trắng hàn kín một đầu, có khe bóp hở một đầu, có viền màu đỏ một đầu, có kích thước (5x7,5) cm.

- 97 (chín mươi bảy) gói nylon màu trắng hàn kín một đầu, có khe bóp hở một đầu, có viền màu đỏ một đầu, có kích thước (1,8x2) cm.

- 79 (bảy mươi chín) gói nylon màu trắng hàn kín một đầu, có khe bóp hở một đầu, có viền màu xanh lá một đầu, có kích thước (1,8x2,7) cm.

- 45 (bốn mươi lăm) gói nylon màu trắng họa tiết màu đen, có hai khe ở giữa, hàn kín xung quanh, có kích thước (2,5x6,8) cm.

- 48 (bốn mươi tám) gói nylon màu trắng hàn kín một đầu, có khe bóp hở một đầu, có in hình mặt cười, viền màu đỏ một đầu, có kích thước (1,8x2,6) cm.

- 01 (một) gói nylon màu trắng hàn kín một đầu, có khe bóp hở một đầu, có viền màu đỏ một đầu, có kích thước (1,3x2,5) cm.

- 01 (một) bình thủy tinh màu hồng - xanh, phía trên có gắn một ống thủy tinh một đầu uốn cong dạng phễu và một ống hút nhựa màu đỏ. Có đế kê bằng nhựa (loại bằng ống nước).

- 01 (một) hộp quẹt gas màu trắng.

- 01 (một) hộp quẹt tự chế màu trắng – đỏ - vàng.

- 01 (một) bình gas mini, phía trên có gắn đầu khò.

- 01 (một) hộp giấy màu nâu, có kích thước (20x10x10) cm.

- 02 (hai) ống nhựa màu đen, chiều dài 45cm, đường kính 0,8cm.

- 01 (một) đồ bóp tay bằng nhựa màu đen.

- 01 (một) đồ bóp tay bằng nhựa màu xanh.

- 01 (một) ống thủy tinh màu xanh, chiều dài 18cm, đường kính 0,8cm, một đầu phình to.

- 01 (một) ống thủy tinh màu trắng, chiều dài 20cm, đường kính 0,8cm, một đầu phình to bị bể.

- 03 (ba) ống thủy tinh màu xanh, chiều dài 19,5cm, đường kính 0,8cm, được bọc nylon bên ngoài.

- 03 (ba) ống thủy tinh màu trắng đục, chiều dài 19,5cm, đường kính 0,8cm, được bọc nylon bên ngoài.

- 30 (ba mươi) ống thủy tinh màu trắng trong suốt, chiều dài 20cm, đường kính 0,6cm.

- 01 (một) bịch nylon màu đỏ, kích thước (22,5x15,5) cm.

- 01 (một) hộp màu nâu trắng, kích thước (11,5x8x4,5) cm, có chữ "The New English Dictionary", bên trong có một nắp kim loại có khóa.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23 tháng 01 năm 2025 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Tiền Giang).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình Sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Tân N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền làm đơn kháng cáo án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được thực hiện quyền này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt được bản án.

Nơi nhận:
-TAND cấp cao tại TP.HCM;(1)
-VKSND cấp cao tại TP.HCM;(1)
-Viện kiểm sát nhân dân tỉnh TG;(1)
- Phòng hồ sơ CA tỉnh TG;(1)
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh TG;(1)
- Trại tạm giam CA tỉnh TG;(1)
- Cục thi hành án dân sự tỉnh TG;(1)
- Sở tư pháp tỉnh TG;(1)
- Phòng KTNV và THA TAT;(1)
- Bị cáo; (1)
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; (1)
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Trung Hiếu